

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2025/HS-PT
Ngày: 29 tháng 7 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Lương Ngọc Yên Anh;

Bà Trần Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 104/2025/TLPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Minh H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa).

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN MINH H, (tên gọi khác: Cu B), sinh năm: 2003, tại tỉnh Khánh Hòa, Giới tính: Nam;

Nơi thường trú: Thôn A, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã H, thành phố B, tỉnh Ninh Thuận.

Nay là: Thôn T, phường A, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn L và bà Nguyễn Thị Thùy T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN THÀNH H1, sinh năm: 2005, tại tỉnh Khánh Hòa, Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nay là: Thôn C, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn H và bà Mai Thị Đ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Nguyễn Danh T1, Ngô Trần Ngọc K, Nguyễn Thành V, Trần Mạnh T2, Phan Nhựt K1, Lê Hồng K2 không có kháng cáo, kháng nghị; Không liên quan đến kháng cáo của các bị cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11/2023 khi làm việc chung tại Công ty T4, giữa Lê Hồng K2 và Nguyễn Ngọc T3 xảy ra mâu thuẫn nên K2 gọi điện nhờ Nguyễn Danh T1 là người quen biết với mình từ trước đánh anh T3 để dẫn mặt, T1 đồng ý.

Chiều ngày 16/11/2023, trong lúc uống cà phê Nguyễn Danh T1 rủ Ngô Trần Ngọc K, Nguyễn Minh H, Trần Mạnh T2, Phan Nhựt K1 và Nguyễn Thành V đi đánh T3, cả nhóm đồng ý. T1 gọi điện thoại nhờ Nguyễn Thành H1 theo dõi, mô tả đặc điểm nhận dạng của anh T3 rồi báo cho T1 biết để T1 chặn đánh T3, H1 đồng ý.

Một lúc sau, H1 nhắn tin qua M báo cho T1 biết là T3 tan ca làm từ 18 giờ đến 18 giờ 30 phút, mặc áo khoác màu đen sọc kẻ màu trắng từ vai xuống cổ và đi xe máy hiệu Dream, rồi H1 đi về trước.

Tiếp nhận thông tin, V chạy xe máy chở T1 và Ngọc K, còn H chạy xe máy chở K1 và T2 đến nhà bỏ hoang gần nhà máy B1 để lấy 04 cây dao tự chế mà T1 đã cất giấu tại đây. Trước khi đi đánh T3, để tránh phát hiện, cả nhóm đã tháo biển số của 02 chiếc xe này. T1 cầm dao tự chế dài khoảng 60cm, cán bằng nhựa quấn băng keo đen dài khoảng 40cm, lưỡi bằng kim loại màu nâu dài 20cm, Ngô Trần Ngọc K cầm dao tự chế dài khoảng 01m, cán bằng kim loại màu trắng dài khoảng 40cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 60cm, Trần Mạnh T2 cầm dao tự chế dài khoảng 60cm, cán dài khoảng 20cm được quấn băng keo đen, lưỡi bằng kim loại dài 40cm và Phan Nhựt K1 cầm dao tự chế dài khoảng

60 cm, cán bằng gỗ dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 40cm. V chở T1 và K chạy trước, H chở K1 và T2 chạy theo sau đến trước cổng Công ty T4 đứng đợi T3 ra về.

Khi thấy anh T3 điều khiển xe máy nhãn hiệu Dream chở Nguyễn Thành L1 đi từ Công ty đi ra thì T1 nói cả nhóm “Nó kia, chạy theo”. V chở T1, Ngọc K đuổi theo trước, H chở K1, T2 theo sau. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã H, huyện N, Văn đuổi kịp xe của T3. Lúc này, V chạy xe áp sát xe của T3, rồi T1 hỏi L1 “mày có phải thằng T3 không?” (do L1 cũng mặc áo khoác màu đen sọc kẻ màu trắng), L1 trả lời “không phải” thì Ngọc K cầm dao tự chế chém về phía L1 nhưng không trúng và dẫn đến xe T3 bị mất lái làm T3, L1 cùng ngã xuống đường, mặt L1 đập vào nắp cống hố ga xây bằng bê tông bên đường. Sợ bị đánh T3 chạy bộ trước, còn L1 đứng dậy chạy bộ theo sau. T1 và Ngọc K, mỗi người cầm 01 dao tự chế chạy bộ đuổi theo L1, rồi T1 cầm dao bằng hai tay chém 01 nhát hướng từ trên xuống dưới thì L1 đưa tay phải lên đỡ bị T1 chém trúng tay phải, còn K cầm dao bằng hai tay chém 01 cái hướng từ trên xuống trúng vùng trán trái của L1 gây thương tích. Lúc này L1 nói “Mấy anh chém nhầm người rồi” thì nhóm T1 bỏ đi, L1 bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện tỉnh N và xin tự về điều trị.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 19/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 04/01/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Thành L1 là 36% .

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa) đã quyết định:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành H1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án.

- Căn cứ vào: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với Nguyễn

Danh T1, Ngô Trần Ngọc K, Nguyễn Thành V, Trần Mạnh T2, Phan Nhựt K1, Lê Hồng K2; Về trách nhiệm dân sự; Xử lý vật chứng; Án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 23/4/2025, bị cáo Nguyễn Thành H1 kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 29/4/2025, bị cáo Nguyễn Minh H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt;

* Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội giống với bản án sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Minh H rút toàn bộ đơn kháng cáo, bị cáo Nguyễn Thành H1 thay đổi nội dung kháng cáo không xin giảm nhẹ hình phạt mà xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành H1 là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh H rút toàn bộ kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H. Đối với việc thay đổi yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành H1 từ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt sang kháng cáo xin hưởng án treo.

Thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ và sử dụng hung khí nguy hiểm, thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo hướng dẫn của Nghị quyết Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa áp dụng: khoản 1 Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Minh H.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành H1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa). Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* bị cáo H1 mong Tòa xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, để lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các Bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành H1 kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống với bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong thời gian làm việc chung với anh Nguyễn Ngọc T3, Lê Hồng K2 gọi điện thoại nhờ Nguyễn Danh T1 đánh anh T3 để dẫn mặt. Mặc dù không có mâu thuẫn với anh T3, Nguyễn Danh T1 vẫn đồng ý đánh anh T3. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/11/2023 Nguyễn Danh T1 nhờ Nguyễn Thành H1 mô tả đặc điểm nhận dạng, thời gian tan ca của anh T3, rồi rủ Nguyễn Minh H, Trần Mạnh T2, Phan Nhựt K1, Nguyễn Thành V, Ngô Trần Ngọc K, chuẩn bị sẵn 04 con dao tự chế, đi chém anh Nguyễn Ngọc T3 nhưng cả nhóm lại chém nhầm anh Nguyễn Thành L1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36%.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Thành H1 về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” theo điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vai trò của Nguyễn Minh H là người trực tiếp điều khiển xe chở T2 và K1, đều mang theo hung khí, đi theo xe chở T1, K. Mặc dù, bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho bị hại nhưng đã giúp sức về mặt phương tiện vận chuyển và tinh thần cho các bị cáo khác trong việc gây thương tích cho anh L1 nên phải chịu trách nhiệm, hậu quả chung đối với thương tích của bị hại.

Bị cáo Nguyễn Thành H1 là người giúp sức, mặc dù không có mâu thuẫn gì với T3 và biết T1 tìm T3 để đánh trả thù cho K nhưng H1 vẫn đồng ý chỉ điểm T3 giúp T1 và bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Nhờ việc chỉ điểm cho T1 về thời gian, đặc điểm và phương tiện của H1 nên nhóm của T1 đã đuổi theo xe anh T3 điều khiển và dẫn đến đánh nhầm anh L1 là người đi cùng T3. Do đó, bị cáo H1 cũng phải chịu trách nhiệm chung với hậu quả mà nhóm của T1 gây ra.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã

hội một thời gian mới đủ sức rắn đê, giáo dục các bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại về dân sự; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Minh H:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh H rút toàn bộ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Việc rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án đối với bị cáo Nguyễn Minh H theo quy định tại khoản 1 Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Thành H1:

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 BLHS quyết định mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù đối với Nguyễn Thành H1 là dưới mức thấp nhất của khoản 3 Điều 134 BLHS (có khung hình phạt 5 – 10 năm tù) phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, không đủ điều kiện để giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo: xin được hưởng án treo. Thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo “Có tính chất côn đồ”, sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại lên đến 36%. Tòa án cấp sơ thẩm, xem xét không cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025.

Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành H1; Giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thành H1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Nguyễn Minh H rút đơn kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định điểm a, g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 06/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án đối với bị cáo Nguyễn Minh H, phạm tội: “Cố ý gây thương tích”, theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành H1;

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Khánh Hòa) về phần hình phạt;

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thành H1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thành H1 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Về án phí: bị cáo Nguyễn Thành H1 phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (29 tháng 7 năm 2025).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (PC10);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa (PV06);
- TAND Khu vực 6 - Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 6 - Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Các bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách

